

Số: 25

Ngày 28/6/2021

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam không được đầu tư vào doanh nghiệp chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Lãnh đạo Thông tấn xã Việt Nam là thành viên Hội đồng phối hợp phó biên, giáo dục pháp luật.

3. Kiên quyết ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá và ngư dân Việt Nam khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

4. 03 trường hợp tạm dừng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

5. Thu hồi căn cước công dân cũ khi đổi sang căn cước công dân gắn chip.

6. Chương trình đào tạo đại học, thạc sĩ giữ nguyên khối lượng tín chỉ tối thiểu.

7. Giống cây trồng được coi là không còn tính mới sau 12 tháng được phép sản xuất.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Vắng mặt lâu ngày tại nơi đăng ký thường trú có bị xóa đăng ký thường trú?

2. Điều kiện để thành viên trong hộ gia đình được tách hộ?

3. Thủ tục tách hộ được thực hiện như thế nào?

4. Những trường hợp điều chỉnh thông tin về cư trú của công dân?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM KHÔNG ĐƯỢC ĐẦU TƯ VÀO DOANH NGHIỆP CHỨNG KHOÁN VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Ngày 18/6/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 59/2021/NĐ-CP về việc quy định một số nội dung đặc thù về cơ chế quản lý tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động đối với Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Theo đó, Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam quản lý doanh thu và thu nhập khác theo quy định. Doanh thu của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam bao gồm: doanh thu từ hoạt động nghiệp vụ bao gồm doanh thu từ hoạt động quản lý thành viên; doanh thu từ hoạt động nghiệp vụ khác theo quy định của pháp luật; doanh thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ bao gồm doanh thu từ dịch vụ cung cấp thông tin; doanh thu từ dịch vụ hạ tầng công nghệ cho thị trường chứng khoán; doanh thu dịch vụ khác theo quy định của pháp luật; doanh thu và thu nhập từ hoạt động đầu tư vốn vào công ty con bao gồm khoản thu lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ tại công ty con, thu khoản chênh lệch giữa vốn chủ sở hữu và vốn điều lệ của công ty con; doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác theo quy định của pháp luật.

Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chỉ được đầu tư ra ngoài doanh nghiệp

trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán. Hình thức và thẩm quyền đầu tư ra ngoài doanh nghiệp được thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và Điều lệ của Sở và Tổng công ty.

Doanh thu và chi phí của hai cơ quan trên được quản lý theo quy định pháp luật về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp. Trong đó, doanh thu hoạt động tài chính của Tổng công ty bao gồm lãi tiền gửi phát sinh từ hoạt động thanh lý hộ cổ tức, gốc, lãi công cụ nợ của Chính Phủ; trái phiếu được Chính phủ phát hành...

Căn cứ quy định tại Nghị định này, quy định của pháp luật về quản lý tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan, Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam ban hành Quy chế quản lý tài chính và Quy chế giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của công ty con. Quy chế quản lý tài chính của công ty con bao gồm các nội dung cơ bản sau: vốn điều lệ, huy động vốn và đầu tư vốn ra bên ngoài; đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản cố định, quản lý tài sản; doanh thu của công ty con của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam; chi phí của công ty con của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam; phân phối lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ

Nghị định có hiệu lực từ ngày 06/8/2021.

2. LÃNH ĐẠO THÔNG TÁN XÃ VIỆT NAM LÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Ngày 21/06/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 21/2021/QĐ-TTg quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

Cụ thể, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương do Phó Thủ tướng Chính phủ làm Chủ tịch Hội đồng, Bộ trưởng Bộ Tư pháp là Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng; các Phó Chủ tịch Hội đồng gồm: Thứ trưởng Bộ Tư pháp; Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; Mời Phó Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam làm Phó Chủ tịch Hội đồng. Các Ủy viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo các cơ quan, tổ chức sau: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Thanh tra Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng, Bộ Ngoại giao, Ủy ban Dân tộc, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam.

Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương tư vấn

giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ sau: Xây dựng, thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh chính sách xã hội hóa, huy động các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông về chính sách pháp luật; truyền thông chính sách pháp luật để tạo sự thống nhất, đồng thuận xã hội, huy động Nhân dân tham gia xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật hiệu quả; triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng cần có sự phối hợp liên ngành để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước; thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên phạm vi toàn quốc...

Ủy viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật có nhiệm vụ và quyền hạn: Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công và chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ. Ủy viên Hội đồng là đại diện chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động khác của Hội đồng; tham mưu, đề xuất Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý và

công tác phối hợp với các thành viên Hội đồng để tổ chức thực hiện; giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn hoặc trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý; chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành, lĩnh vực phụ trách; định kỳ báo cáo Hội đồng (06 tháng, hàng năm) và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý; được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

Các thành viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Hội đồng có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền về tình hình hoạt động của Hội đồng. Kinh phí hoạt động của Hội đồng do ngân sách Nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Cơ quan Thường trực Hội đồng và huy động từ các nguồn hỗ trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 21/06/2021.

3. KIÊN QUYẾT NGĂN CHẶN, CHẤM DỨT TÌNH TRẠNG TÀU CÁ VÀ NGƯ DÂN VIỆT NAM KHAI THÁC HẢI SẢN BẤT HỢP PHÁP Ở VÙNG BIỂN NƯỚC NGOÀI

Ngày 24/6/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị 17/CT-TTg về cơ chế phối hợp liên ngành giữa các ban, bộ, ngành và Ủy ban nhân dân 28 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển trong trao đổi,

xử lý thông tin nhằm ngăn chặn, tiến tới chấm dứt tình hình tàu cá Việt Nam vi phạm các quy định về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) ở vùng biển nước ngoài.

Theo đó, để kiên quyết ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá và ngư dân Việt Nam vi phạm các quy định về chống khai thác IUU ở vùng biển nước ngoài, Chính phủ yêu cầu Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp, trao đổi thông tin về công tác quản lý tàu cá, ngư dân hoạt động khai thác hải sản trên biển; kết quả hợp tác về thủy sản, chống khai thác IUU với các nước, tổ chức quốc tế và khu vực; tàu cá mất tín hiệu, vượt ranh giới khai thác trên biển, có nguy cơ vi phạm vùng biển nước ngoài; kết quả xử lý tàu cá ngư dân Việt Nam vi phạm vùng biển nước ngoài; các tổ chức, cá nhân Việt Nam được cấp văn bản chấp thuận hoặc giấy phép cho tàu cá khai thác thủy sản ở vùng biển ngoài vùng biển Việt Nam.

Bộ Quốc phòng cung cấp thông tin về: Tình hình, kết quả tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tại các khu vực vùng biển giáp ranh, chồng lấn, tranh chấp chưa được phân định giữa Việt Nam với các nước; tình hình, kết quả kiểm tra, kiểm soát tàu cá xuất, nhập cảng, bến theo quy định; tình hình, kết quả ngăn chặn, điều tra, xác minh xử lý tàu cá Việt Nam vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản; tình hình, kết quả can thiệp, đấu tranh đối với các lực lượng chức năng các nước bắt giữ, xử lý trái phép tàu cá Việt Nam trên vùng biển giáp ranh; kết quả xác

minh thông tin liên quan đến tàu cá ngư dân cho cơ quan ngoại giao để làm cơ sở đấu tranh, bảo vệ quyền lợi chính đáng của ngư dân Việt Nam.

Bộ Ngoại giao trao đổi thông tin về: Tình hình đàm phán ký kết phân định ranh giới biển giữa Việt Nam và các nước liên quan; tình hình, kết quả đấu tranh, đảm bảo quyền lợi chính đáng của ngư dân Việt Nam khi bị lực lượng chức năng các nước bắt giữ, xử lý; kết quả thu thập thông tin tàu cá Việt Nam bị nước ngoài bắt giữ, trao trả (biển kiểm soát tàu cá, họ tên, địa chỉ thuyền trưởng, thuyền viên, vùng biển vi phạm, hậu quả xảy ra, các biện pháp ngăn chặn, xử lý của nước ngoài đối với tàu cá bị bắt giữ, v.v...) để các cơ quan, đơn vị chức năng trong nước điều tra, xử lý các vụ việc. Chứng cứ vi phạm của tàu cá ngư dân Việt Nam khi các nước cung cấp; thông tin nhận được qua kênh ngoại giao về phản ứng, quan điểm, thái độ các nước và tổ chức quốc tế đối với khai thác IUU.

Ủy ban nhân dân 28 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển phối hợp, trao đổi thông tin về tàu cá của địa phương đã được đăng ký, đăng kiểm, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, đánh dấu tàu cá; cấp, gia hạn, thu hồi Giấy phép khai thác thủy sản cũng như tình hình, kết quả xử lý tàu cá, ngư dân địa phương vi phạm vùng biển nước ngoài và các vụ việc tại địa phương có dấu hiệu môi giới, móc nối đưa người, tàu cá Việt Nam đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

Ngoài ra, việc trao đổi, tiếp nhận, xử lý thông tin phải đúng với nhiệm vụ được giao của các đơn vị và phải bảo đảm thông suốt 24/24 giờ trong ngày bằng các phương thức phù hợp với quy định của pháp luật (văn bản, điện thoại, fax, email...).

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 24/6/2021.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

4. 03 TRƯỜNG HỢP TẠM DỪNG HƯỞNG TRỢ CẤP XÃ HỘI HÀNG THÁNG

Ngày 24/6/2021, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư 02/2021/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/03/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Thông tư này hướng dẫn về: thời hưởng, tạm

dừng trợ cấp xã hội hàng tháng, kinh phí nhận chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng; chế độ đối với đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp; hướng dẫn, đào tạo nghiệp vụ nhận chăm sóc, nuôi dưỡng và thủ tục chuyển mức và hệ số tương ứng. Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, gia đình và cá nhân sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Cụ thể, đối tượng thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng bao gồm: Đối tượng chết hoặc mất tích theo quy định của pháp luật; đối tượng là: trẻ em dưới 16 tuổi (bị bỏ rơi chưa có người nhận làm con nuôi; mồ côi cả cha và mẹ; mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật; mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam...) trẻ em nhiễm HIV/AIDS thuộc hộ nghèo; người thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có chồng hoặc chưa có vợ; Người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo, không có người nuôi dưỡng... không còn đủ điều kiện hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; đối tượng chấp hành án phạt tù ở trại giam hoặc có quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về thôi hưởng trợ cấp xã hội; đối tượng từ chối nhận chế độ, chính sách...

Bên cạnh đó, tạm dừng hưởng trợ cấp xã hội, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng trong 03 trường hợp sau: Đối tượng không nhận chế độ, chính sách liên tục từ 03 tháng; đối tượng không chấp hành yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc xác định lại mức độ khuyết tật, xác định lại điều kiện hưởng trợ giúp xã hội; đối tượng bị tạm giam từ 02 tháng trở lên đối với trường hợp đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

Ngoài ra, đối với đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp, tiền ăn trong thời gian sống tại hộ nhận chăm sóc, nuôi dưỡng là 60.000 đồng/người/ngày. Chi phí đưa đối

tượng về nơi cư trú hoặc cơ sở trợ giúp xã hội được tính như sau: Trường hợp bố trí bằng phương tiện của cơ quan, đơn vị, mức hỗ trợ bằng 0,2 lít xăng/1km tính theo số km thực tế và giá xăng tại thời điểm vận chuyển; Trường hợp thuê xe bên ngoài thì giá thuê xe theo hợp đồng thỏa thuận.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 07/7/2021.

5. THU HỒI CĂN CƯỚC CÔNG DÂN CŨ KHI ĐỔI SANG CĂN CƯỚC CÔNG DÂN GẮN CHIP

Đây là nội dung nổi bật được quy định tại Thông tư 59/2021/TT-BCA ngày 15/05/2021 của Bộ Công an về quy định chi tiết thi hành Luật Căn cước công dân và Nghị định 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân đã được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định 37/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021.

Theo đó, công dân có nhu cầu cấp đổi lại thẻ căn cước công dân trực tiếp đến cơ quan Công an có thẩm quyền nơi công dân thường trú, tạm trú đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân. Cán bộ Công an nơi tiếp nhận đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân thu nhận thông tin công dân: Tìm kiếm thông tin công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; lựa chọn loại cấp và mô tả đặc điểm nhân dạng; thu nhận vân tay; chụp ảnh chân dung; in phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân, Phiếu thu thập thông tin dân cư, phiếu cấp

nhật, chỉnh sửa thông tin dân cư cho công dân kiểm tra, ký và ghi rõ họ tên; thu lệ phí theo quy định; cấp giấy hẹn trả kết quả giải quyết; thu lại Chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân đang sử dụng trong trường hợp công dân làm thủ tục chuyển từ Chứng minh nhân dân sang thẻ Căn cước công dân, đổi thẻ Căn cước công dân; tra cứu tàng thư căn cước công dân để xác minh thông tin công dân; xử lý, phê duyệt hồ sơ cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân; trả thẻ Căn cước công dân và kết quả giải quyết cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân. Thời hạn cấp Giấy xác nhận số Chứng minh nhân dân, số Căn cước công dân tối đa không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Mã QR code trên thẻ Căn cước công dân có lưu thông tin về số Căn cước công dân, số Chứng minh nhân dân. Cơ quan, tổ chức, cá nhân kiểm tra thông tin về số Căn cước công dân, số Chứng minh nhân dân của công dân thông qua việc quét mã QR code, không yêu cầu công dân phải cung cấp Giấy xác nhận số Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân.

Công dân có thể đăng ký cấp Giấy xác nhận số Chứng minh nhân dân, số Căn cước công dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an tại bất kỳ cơ quan Công an nơi tiếp nhận hồ sơ cấp thẻ Căn cước công dân khi công dân có thông tin số Chứng minh nhân dân, số Căn cước công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2021.

6. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC, THẠC SĨ GIỮ NGUYÊN KHỐI LƯỢNG TÍN CHỈ TỐI THIỂU

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021, quy định cụ thể về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

Theo Thông tư, chương trình đào tạo đại học, thạc sĩ giữ nguyên khối lượng tín chỉ tối thiểu, cụ thể là 120 tín chỉ đối với đào tạo đại học và 60 tín chỉ đối với đào tạo thạc sĩ. Ngoài ra, chương trình đào tạo tiến sĩ cũng yêu cầu phải đạt tối thiểu 90 tín chỉ với người có trình độ thạc sĩ và 120 tín chỉ với người có trình độ đại học thuộc cùng nhóm ngành.

Thông tư cũng bổ sung quy định về khối lượng tín chỉ tối thiểu đối với chương trình đào tạo chuyên sâu đặc thù trình độ bậc 7 là 150 tín chỉ. Bên cạnh đó, chương trình đào tạo này cũng yêu cầu khối lượng thực tập 8 tín chỉ; giáo dục đại cương bắt buộc bao gồm các môn lý luận chính trị, pháp luật, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng-an ninh theo quy định hiện hành.

Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng quy định việc xây dựng chuẩn chương trình đào tạo cho các ngành đối với từng trình độ và theo từng lĩnh vực hoặc theo một số nhóm ngành phải căn cứ vào yêu cầu chung về công việc, vị trí việc làm tương lai của người tốt nghiệp các

ngành đào tạo thuộc khối ngành; Có tham khảo, đối sánh với mô hình, chuẩn hoặc tiêu chuẩn đối với các chương trình đào tạo của các nước hoặc các tổ chức quốc tế liên quan.

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 07/08/2021.

7. GIỐNG CÂY TRỒNG ĐƯỢC COI LÀ KHÔNG CÒN TÍNH MỚI SAU 12 THÁNG ĐƯỢC PHÉP SẢN XUẤT

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư số 03/2021/TT-BNNPTNT ngày 22/6/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2013/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2013 về bảo hộ quyền đối với giống cây trồng.

Thông tư quy định rõ về tài liệu trong đơn đăng ký bảo hộ quyền đối với giống cây trồng, bao gồm: Tờ khai đăng ký bảo hộ giống cây trồng; Tờ khai kỹ thuật khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất, tính ổn định; Giấy ủy quyền; Ảnh chụp mẫu giống, tối thiểu 03 ảnh màu, kích cỡ tối thiểu 9cm x 15cm thể hiện 3 tính trạng đặc trưng của giống đăng ký; Tài liệu chứng minh quyền đăng ký; Tài liệu chứng minh quyền ưu tiên, nếu đơn có yêu cầu hưởng

quyền ưu tiên; Chứng từ nộp phí, lệ phí.

Cũng theo nội dung Thông tư, giống cây trồng sau 12 tháng kể từ ngày được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam sẽ được coi là không còn tính mới. Các giống được phép sản xuất, kinh doanh gồm: Giống đã được công nhận chính thức; giống có tên trong Danh mục giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam; Giống được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc công nhận lưu hành đặc cách; Giống tự công bố lưu hành được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cục Trồng trọt.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng quy định về việc tổ chức, cá nhân được sửa đổi, bổ sung đơn đăng ký bảo hộ trước thời điểm cấp bằng bảo hộ, trong các trường hợp: Sửa đổi, bổ sung đơn nhưng không làm thay đổi bản chất đơn đăng ký bảo hộ: lỗi chính tả về tên, địa chỉ của người đăng ký, chủ sở hữu, tác giả và tên giống cây trồng; Thay đổi tên, địa chỉ của người đăng ký, chủ sở hữu, tác giả giống cây trồng có căn cứ pháp lý; Thay đổi tên, địa chỉ người đăng ký theo yêu cầu của chủ sở hữu.

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 06/08/2021.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 40/2018/NĐ-CP NGÀY 12/3/2018 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THEO PHƯƠNG THỨC ĐA CẤP

Căn cứ Luật đầu tư năm 2020, Bộ Công Thương đã xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của

Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. Toàn văn dự thảo được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Công Thương và được gửi tới các cơ quan, tổ chức có liên quan để lấy ý kiến hoàn thiện dự thảo.

Tại dự thảo Nghị định, Bộ Công Thương bổ sung các quy định về điều kiện đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp, trong đó có điều kiện nhà đầu tư nước ngoài đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại Việt Nam cần có kinh nghiệm hoạt động bán hàng đa cấp 03 năm liên tiếp ở một quốc gia khác và điều chỉnh giảm thời lượng đào tạo cơ bản bắt buộc, điều chỉnh nội dung đào tạo phù hợp với thực tiễn.

Văn bản dự thảo cũng quy định rõ các trường hợp được sử dụng tiền ký quỹ để bảo đảm quyền lợi của người tham gia, qua đó giúp người dân xác định được rõ quyền lợi của mình trước khi tiến hành các thủ tục pháp lý, hạn chế việc lãng phí thời gian, nguồn lực của các bên liên quan trong giải quyết tranh chấp và sử dụng tiền ký quỹ.

Dự thảo Nghị định cũng quy định người đại diện tại địa phương phải là người nắm bắt được hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn, có đủ thẩm quyền và có trách nhiệm làm việc với cơ quan có thẩm quyền ở địa phương theo yêu cầu. Tính minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp bán hàng đa cấp được nâng cao bằng việc bổ sung các quy định điều chỉnh cơ chế bảo trợ quốc tế, ngăn ngừa các hoạt động trái phép hoặc thu lợi bất chính từ thị trường Việt Nam.

Bộ Công Thương cũng bổ sung quy định về tỷ lệ hoa hồng tối thiểu trên doanh số bán hàng cá nhân của người tham gia nhằm khuyến khích các doanh nghiệp thúc đẩy hoạt động bán hàng của người tham gia, hạn chế nguy cơ các mô hình kinh doanh đa cấp biến tướng phát triển theo hướng chỉ tuyển dụng và tiêu dùng hàng hóa trong nội bộ hệ thống; sửa đổi một số quy định cụ thể và một số thủ tục hành chính để đảm bảo thống nhất, thuận lợi trong thực hiện.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Vắng mặt lâu ngày tại nơi đăng ký thường trú có bị xóa đăng ký thường trú?

Trả lời: Điểm d khoản 1 Điều 24 Luật cư trú năm 2020 quy định về bị xóa đăng ký thường trú trong trường hợp vắng mặt lâu ngày tại nơi đăng ký thường trú như sau:

- Vắng mặt liên tục tại nơi thường trú từ 12 tháng trở lên mà

không đăng ký tạm trú tại chỗ ở khác hoặc không khai báo tạm vắng, trừ trường hợp xuất cảnh ra nước ngoài nhưng không phải để định cư hoặc trường hợp đang chấp hành án phạt tù, chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Hỏi: Điều kiện để thành viên trong hộ gia đình được tách hộ?

Trả lời: Khoản 1 Điều 25 Luật cư trú năm 2020 quy định những điều kiện thành viên hộ gia đình được tách hộ:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; trường hợp có nhiều thành viên cùng đăng ký tách hộ để lập thành một hộ gia đình mới thì trong số các thành viên đó có ít nhất một người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

- Được chủ hộ, chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp đồng ý, trừ trường hợp thành viên hộ gia đình đăng ký tách hộ là vợ, chồng đã ly hôn mà vẫn được cùng sử dụng chỗ ở hợp pháp đó;

- Nơi thường trú của hộ gia đình không thuộc trường hợp quy định tại Điều 23 của Luật này.

3. Hỏi: Thủ tục tách hộ được thực hiện như thế nào?

Trả lời: Khoản 3 Điều 25 Luật cư trú năm 2020 quy định về thủ tục tách hộ:

- Người đăng ký tách hộ nộp hồ sơ (theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật Cư trú) đến cơ quan đăng ký cư trú;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm thẩm định, cập nhật thông tin về hộ gia đình liên quan đến việc tách hộ vào Cơ sở dữ liệu về cư trú và thông báo cho người đăng ký về việc đã cập nhật thông tin; trường hợp từ chối giải quyết

tách hộ thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Hỏi: Những trường hợp điều chỉnh thông tin về cư trú của công dân?

Trả lời: Khoản 1 Điều 26 Luật cư trú năm 2020 quy định việc điều chỉnh thông tin về cư trú của công dân được thực hiện trong các trường hợp sau đây:

- Thay đổi chủ hộ;

- Thay đổi thông tin về hộ tịch so với thông tin đã được lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu về cư trú;

- Thay đổi địa chỉ nơi cư trú trong Cơ sở dữ liệu về cư trú do có sự điều chỉnh về địa giới đơn vị hành chính, tên đơn vị hành chính, tên đường, phố, tổ dân phố, thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, cách đánh số nhà./.